|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN****THÀNH PHỐ TỪ SƠN**Số: 64/BC-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do - Hạnh phúc***Từ Sơn, ngày 20 tháng 03 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả 01 năm thực hiện Nghị quyết 52/NQ/TU ngày 18/3/2022**

**của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ**

Thực hiện văn bản số 173/STTTT-CNTT ngày 27/2/2023 của Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Bắc Ninh về việc báo cáo kết quả thực hiện 01 năm thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TU ngày 18/3/2022 và 05 năm thực hiện Nghị quyết số 14 -NQ/TU ngày 25/01/2018 của BCH Đảng bộ tỉnh; UBND thành phố Từ Sơn báo cáo Kết quả 01 năm thực hiện Nghị quyết 52/NQ/TU ngày 18/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ như sau:

 **I. Cơ chế pháp lý**

UBND thành phố đã ban hành các văn bản:

- Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 20/04/2022 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thành phố Từ Sơn;

- Văn bản số 288/UBND-VX ngày 6/6/2022 về việc triển khai tổ công nghệ số cộng đồng tại các khu phố;

- Văn bản số 392/CV-UBND ngày 19/8/2022 về việc khảo sát công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực HCC;

- Công văn số 469/UBND-QLĐT ngày 18/08/2022 về việc ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đài truyền thanh;

- Văn bản số 422/UBND-VX ngày 14/9/2022 về việc chỉ đạo triển khai Hội nghị bồi dưỡng, tập huấn tổ công nghệ số cộng đồng;

- Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 4/10/2022 Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2023;

- Văn bản số 560/UBND-VX ngày 7/12/2022 về việc cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung tỉnh Bắc Ninh;

- Văn bản số 62/UBND-VX ngày 8/2/2023 về việc thực hiện một số chỉ tiêu quan trọng trong nhiệm vụ Chuyển đổi số năm 2023;

- Văn bản số 68/UBND-VX 21/2/2023 về việc báo cáo một số chỉ tiêu chuyển đổi số hàng tháng năm 2023;

- Tham mưu Thành uỷ ban hành chương trình hành động 16-CTr/TU ngày 23/11/2022 thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TU của BCH Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Bắc Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 về việc thành lập Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030;

 - Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 về ban hành kế hoạch hành động triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 148/QĐ-TCT ngày 22/02/2022 về ban hành Quy chế hoạt động của tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 về việc kiện toàn Tổ công tác, Tổ giúp việc triển khai “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030”;

- Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 về việc kiện toàn Tổ công tác triển khai “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030”;

- Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 06/3/2023 về triển khai “ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thành phố năm 2023).

- Công văn số 257/UBND-NC ngày 23/5/2022 về việc hướng dẫn kết nối, tích hợp, chia sẻ với CSDLQG về DC;

- Công văn số 339/UBND-NC ngày 18/7/2022 về việc tuyên truyền những việc người dân cần làm ngay khi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2023;

- Công văn số 355/UBND-NC ngày 30/6/2022 về tăng cường tuyên truyền chỉ đạo thực hiện triển khai Đề án 06;

- Công văn số 358/UBND-NC ngày 27/7/2022 về cập nhật CSDLQG về dân cư.

- Công văn số 05/UBND-KTTH ngày 04/01/2023 về việc thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo Nghị định 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ; công văn số 111/UBND-HCTH ngày 07/3/2023 về việc thực hiện quy định liên quan đến bỏ Sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy).

**II. Hạ tầng kỹ thuật**

Hạ tầng kỹ thuật CNTT tiếp tục được đầu tư mở rộng, nâng cấp, sử dụng có hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực hiện dự án mua sắm mới hệ thống thiết bị, phần mềm phục vụ cho công việc của Thành ủy- HĐND- UBND thành phố Từ Sơn, Hệ thống loa truyền thanh thông minh, Dự án trang bị máy móc phục vụ bộ phận một cửa và trung tâm hành chính công thành phố trong năm 2023.

**III. Các hệ thống nền tảng**

Đã tổng hợp hồ sơ và đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông cấp chữ ký số cho 100% các lãnh đạo, tổ chức cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thành phố và UBND các phường; Triển khai đăng ký cấp mới cho cán bộ chuyên môn các cơ quan, đơn vị, tiến tới 100% cán bộ được cấp chứng thư số. Tiếp tục đề nghị thay đổi thông tin cho các cá nhân, cơ quan, đơn vị khi có biến động.

**IV. Chuyển đổi số trong các lĩnh vực**

**1. Chuyển đổi số để phục vụ người dân và doanh nghiệp**

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính tại thành phố Từ Sơn ngày càng được đẩy mạnh, góp phần nâng cao năng lực quản lý, điều hành và phục vụ nhân dân, doanh nghiệp. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, thành phố đã tuyên truyền cho người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công mức độ 3, 4 thay cho việc nộp hồ sơ trực tiếp. Cổng thông tin điện tử thành phố và các cổng thành phần các phường đã cơ bản kịp thời cập nhật số liệu, thông tin và công khai các thông tin về lịch công tác của lãnh đạo đơn vị, hoạt động của cơ quan nhà nước để người dân, doanh nghiệp và các tổ chức khi cần đến liên hệ công tác có thể tìm hiểu và nắm bắt được đầy đủ thông tin.

Tổ chức 02 lớp tập huấn chuyển đổi số cho gần 500 đại biểu là thành viên tổ công nghệ số cộng đồng các khu phố. Thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân, đưa mỗi người dân trở thành một công dân số, trở thành tác nhân thúc đẩy chính quyền số, Chuyển đổi số thành phố.

**2. Công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết thủ tục hành chính**

- Ban hành thông báo đến các cơ quan, đơn vị có liên quan, các tổ chức, cá nhân kể từ ngày 20/01/2022, Trung tâm Hành chính công thành phố triển khai thực hiện cơ chế 5 tại chỗ và quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Đăng tải tải thường xuyên các tin tức, bài viết lên Cổng thông tin điện tử của thành phố. Từ 15/3/2022 đến 15/3/2023 đã đăng tải 383 tin tức, bài viết, các tin tức chủ yếu là tin hoạt động chính trị của thành phố, các chủ trương, chính sách, cơ chế của Đảng, nhà nước phục vụ nhu cầu thông tin của cán bộ, người dân và doanh nghiệp; Cổng thông tin điện tử thành phần của 12 phường ngày càng phong phú về nội dung, đăng tải đầy đủ mọi thông tin về chính trị, tin hoạt động, tình hình phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, giáo dục của địa phương, phục vụ nhu cầu tìm hiểu thông tin của người dân.

**3. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

- Hiện nay, thành phố đang tiếp tục bổ sung hoàn thiện các quy trình giải quyết TTHC theo chuẩn ISO 9001:2015 nhằm thực hiện công khai, minh bạch hóa, cải tiến các quy trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ hành chính, chi tiết từng bộ phận, từng cá nhân tham gia, từng bước triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, 4.

- Triển khai việc thực hiện gửi, nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính theo quy định. Khi người dân có nhu cầu, cán bộ bưu điện sẽ tiếp nhận và gửi trả kết quả qua dịch vụ bưu chính.

- Công bố đường dây nóng, số điện thoại đường dây nóng của lãnh đạo cơ quan, đơn vị để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC và hòm thư để tiếp nhận phản ánh, góp ý của người dân và doanh nghiệp liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm.

- Tổng số thủ tục hành chính đang thực hiện tiếp nhận: 256 thủ tục.

- Thống kê kết quả tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính năm 2022 và quý I năm 2023:

\* Kết quả tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính năm 2022: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 18.235 hồ sơ, trong đó:

+ Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 1.359 hồ sơ;

+ Hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 16.876 hồ sơ;

+ Hồ sơ đã giải quyết: 17.757 hồ sơ;

+ Hồ sơ đang giải quyết: 256 hồ sơ; + Hồ sơ yêu cầu bổ sung: 51 hồ sơ;

+ Hồ sơ từ chối giải quyết: 44 hồ sơ;

+ Hồ sơ công dân yêu cầu rút: 127 hồ sơ.

Số thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ trực tuyến: 13 thủ tục hành chính. Tỷ lệ thủ tục trực tuyến có phát sinh hồ sơ: 50% (13/26).

Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến có phát sinh: 36,5% (1.359/3.732).

\* Kết quả tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính quý 1 năm 2023 tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 07/3/2023, tổng số hồ sơ tiếp nhận: 2.078 hồ sơ, trong đó:

+ Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 352 hồ sơ;

+ Hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 1.726 hồ sơ;

+ Hồ sơ đã giải quyết: 1.784 hồ sơ;

+ Hồ sơ đang giải quyết: 260 hồ sơ;

+ Hồ sơ yêu cầu bổ sung: 12 hồ sơ;

+ Hồ sơ từ chối giải quyết: 8 hồ sơ;

+ Hồ sơ công dân yêu cầu rút: 14 hồ sơ.

Số thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ trực tuyến: 12 thủ tục hành chính. Tỷ lệ thủ tục trực tuyến có phát sinh hồ sơ: 70,6% (12/17).

Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến có phát sinh: 75,4% (352/467).

- Từ ngày 01/12/2022 Trung tâm Hành chính công thành phố đã triển khai số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính gần 100% các thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm.

**4. Phần mềm phản ánh kiến nghị trên thiết bị di động**

Phần mềm phản ánh kiến nghị đã được đưa vào sử dụng và triển khai tới 100% các phòng ban, cơ quan, đơn vị. Tính đến ngày 15/03/2023, toàn thành phố có 290/322 kiến nghị đã được xử lý, chiếm 90%, 32 phản ánh kiến nghị chưa được xử lý.

Hệ thống họp trực tuyến hiện có 02 bộ thiết bị và 2 đường truyền tại trụ sở Thành uỷ và trụ sở UBND - HĐND thành phố. Hệ thống họp trực tuyến được sử dụng thường xuyên, liên tục, phục vụ các cuộc họp trực tuyến toàn quốc, cấp tỉnh và cấp thành phố.

**5. Xử lý hồ sơ công việc và ký số văn bản điện tử**

Theo thống kê trên hệ thống Hệ thống QLVB của tỉnh, tỷ lệ xử lý hồ sơ công việc và ký số văn bản điện tử từ 1/3/2022 - 16/03/2023 của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố vượt chỉ tiêu theo Nghị quyết số 17 NQ-CP là 5825/5951 đạt 97,88%, đừng đầu toàn tỉnh. Tuy nhiên vẫn còn một số cơ quan đơn vị, địa phương còn đạt tỷ lệ thấp hoặc không phát sinh văn bản đi có ký số từ hồ sơ công việc.

**6. Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ CĐS quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030**

**6.1 Kết nối đường truyền phục vụ Đề án**

- Sử dụng đường truyền của VNPT tốc độ 1MB để phục vụ hệ thống CSDLQG về DC và căn cước công dân được kết nối với Công an tỉnh.

Hiện có 04 phần mềm chạy trên nền tảng mạng nội bộ kết nối mạng Wan BCA (Phần mềm Thông tin tố giác tội phạm; Quản lý đối tượng nghiện; Tàng thư CCCD; Đăng ký, quản lý hồ sơ TK01).

**6.2 Công tác của lực lượng CSQLHC về TTXH**

- Công an các phường rà soát toàn bộ các cơ sở kinh doanh lưu trú, nhà nghỉ, khách sạn: 122/122 cơ sở tạo lập tài khoản và ký cam kết thực hiện việc thông báo lưu trú cho khách lưu trú qua Cổng dịch vụ công; hướng dẫn, chỉ đạo Công an phường tạo lập tài khoản cho các cơ sở thực hiện thông báo lưu trú qua Cổng dịch vụ công. Đến nay, 100% cơ sở kinh doanh lưu trú ký cam kết thực hiện việc thông báo cho khách lưu trú qua Cổng dịch vụ công.

- Tiến hành số hóa hồ sơ tàng thư cư trú giấy vào hồ sơ cư trú điện tử trên Phần mềm tàng thư hồ sơ cư trú được 47.979/47.979 = 100% hồ sơ hộ, Số hóa hồ sơ tàng thư cư trú 5305 hồ sơ (đạt 70,83 %); cung cấp danh sách 4568 công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ năm 2023.

 - Thực hiện Quyết định số 08/2022QĐ-TTg ngày 28/3/2022 quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động, đã rà soát, xác thực số công dân do Phòng Lao động thương binh và xã hội chuyển sang (UBND thành phố Từ Sơn đã phê duyệt 25 Quyết định hỗ trợ với 17000 người được hỗ trợ) và chỉ đạo Công an các phường cập nhật lên hệ thống CSDLQG về DC

- Hoàn thiện hệ sinh thái, phục vụ kết nối khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư theo Đề án 06, đã tiến hành cập nhật lên CSDLQG về DC: Cập nhật Hội người cao tuổi 9.896 trường hợp; Hội nông dân 7.680 trường hợp; Hội cựu chiến binh 2.182 trường hợp; Cập nhật thông tin người lao động 100 trường hợp; Nhập phương tiện giao thông 1.945 trường hợp.

 Làm sạch cung cấp, cập nhật số định danh cá nhân, Căn cước công dân vào Cơ sở dữ liệu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, tổng số: 32.912 trường hợp .

 **6.3. Công tác làm sạch cơ sở dữ liệu dân cư**

- Trên địa bàn hiện nay có 191.734 nhân khẩu (thường trú 168.664 nhân khẩu, tạm trú 23.070 nhân khẩu

- Kết quả của công tác làm sạch dữ liệu dân cư.

+ Rà soát xác thực bổ sung thông tin tiêm chủng Covid 19 của Y tế 112.228 trường hợp, trong đó: Số đối tượng thiếu thông tin 56114 trường hợp (Thiếu mã định danh 8876 trường hợp; Sai mã định danh 5172 trường hợp; Sai thông tin khác 42066 trường hợp)

+ Đã tiến hành cập nhật thông tin: 1527/1561 đối tượng (theo pháp luật: 510/515 đối tượng; nghiệp vụ: 663/664 đối tượng; Quản lý khác: 354/382 đối tượng).

 **+** Kết quả rà soát, giải quyết hồ sơ đề nghị huỷ, xác lập số định danh cá nhân: 1396 hồ sơ, trong đó hồ sơ chưa cấp CCCD: 976 hồ sơ, hồ sơ đã cấp CCCD: 420 hồ sơ.

**+** Cập nhật CMND 09 số: tổng 2623 trường hợp (Đã cập nhật được 100 trường hợp; Rà soát số chưa làm 2518 trường hợp; Đang xác minh 05)

**+** Điều chỉnh đối với các trường hợp hộ không có chủ hộ hoặc có nhiều hơn 01 chủ hộ: 101/102 trường hợp (01 trường hợp mã hồ sơ 000-00339899 bị lỗi hệ thống lên không điều chỉnh được);

**+** Giải quyết trường hợp xoá trùng dữ liệu công dân: 79/79 trường hợp;

+ Cập nhật dữ liệu công dân thiếu trường thông tin: tổng là 896/896 trường hợp. Trong đó đã cập nhật lên hệ thống 210 trường hợp; 552 trường hợp đúng với giấy khai sinh, đúng với trường thông tin của công dân không có bố, mẹ; Chết đã xóa phiếu 105 trường hợp; Trùng đã xóa phiếu 20 trường hợp; 02 trường hợp đã chuyển khẩu khỏi địa phương; 07 trường hợp không cập nhật được (do lỗi hệ thống 02 trường hợp, 03 trường hợp không có hộ khẩu tại địa phương đã gửi yêu cầu trao đổi cho địa phương theo thông tin chủ hộ, 02 trường hợp vắng mặt tại địa phương đã tạo biến động dân cư)

**+** Cập nhật và rà soát đối khớp dữ liệu phạm nhân: 04/04 trường hợp;

**+** Nhập mới phạm nhân: Rà soát được 397/397 trường hợp, trong đó: nhập mới 149 trường hợp, không thể thêm mới phạm nhân do chết: 112 trường hợp, không thể thêm mới phạm nhân do đã chuyển khẩu đi ngoài địa bàn huyện: 14 trường hợp; Không thể thêm mới phạm nhân do không xác minh được: 80 trường hợp; Số còn lại đã được đối khớp 42 trường hợp.

**+** Rà soát dữ liệu công nhân đóng bảo hiểm tại khu công nghiệp:

Sai lệch thông tin đối với CSDLQG về DC139/139 trường hợp (Đã điều chỉnh 13 trường hợp; Công dân không cư trú trên địa bàn 44 trường hợp; Dữ liệu bảo hiểm sai 82 trường hợp).

Không tìm thấy công dân trên CSDLQG về DC 822 trường hợp (Đã đối soát cập nhật lên CSDL 140 trường hợp, công dân không cư trú trên địa bàn 314 trường hợp; Dữ liệu bảo hiểm sai 368 trường hợp).

Hồ sơ chưa được cấp CCCD: 627 trường hợp (Đã thu nhận CCCD 111 trường hợp; Công dân không cư trú trên địa bàn 362 trường hợp; Số chưa làm, không được cấp 154 trường hợp).

 **6.4. Hồ sơ dịch vụ công trực tuyến**

- Hồ sơ đăng ký quản lý cư trú: Thường trú 1892/2550 hồ sơ (đạt 74,20%); Tạm trú: 1279/1477 hồ sơ (đạt 86,59%); Tạm vắng 2/2 hồ sơ (đạt 100%); Thông báo lưu trú 977/977 hồ sơ (đạt 100%)

- Hồ sơ lĩnh vực giao thông: Đăng ký mới xe ô tô, mô tô 628/671 hồ sơ(đạt 93,59 %); Xử phạt VPHC 209/293 (đạt 71,33%)

 **6.5 Kết quả tổ chức thực hiện công tác cấp, quản lý CCCD.**

 - Tổng hồ sơ phải thu nhận: 129.767 hồ sơ. Trong đó: Đã cấp CCCD được 127.626 hồ sơ (đạt 98,35%), còn lại 2141 trường hợp đang tiếp tục tổ chức cấp CCCD.

 - Cấp Căn cước định danh điện tử cho công dân được: 22.328 trường hợp.

**6.6 Triển khai thí điểm phần mềm Cơ sở dữ liệu tố giác tin báo tội phạm cho lực lượng Công an phường**

Công an thành phố, Công an các phường trên địa bàn thành phố báo cáo thống kê kết quả tiếp nhận, xử lý đơn tố giác, tin báo về tội phạm trên địa bàn gửi về Đội Điều tra tổng hợp Công an thành phố để báo cáo về phòng PC01 Công an tỉnh theo quy định.

**7. Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục**

- Tiếp tục phát triển học liệu số bảo đảm chất lượng, khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử và Xây dựng thiết bị dạy học số do Bộ GDĐT tổ chức; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên internet, cụ thể: Kho học liệu số của Bộ GDĐT tại địa chỉ: <https://igiaoduc.vn>; khai thác và sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học số thay thế các thiết bị dạy học tối thiểu của các cấp học phổ thông tại địa chỉ: <http://pgdtuson.bacninh.edu.vn/thiet-bi-day-hoc-so>.

- Triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số tới 100% cơ sở giáo dục, tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và hướng đến là học sinh; phần mềm quản trị nhà trường đã đáp ứng quy định kỹ thuật về dữ liệu của Bộ GDĐT và kết nối trao đổi liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Việc thực hiện hệ thống quản trị nhà trường sử dụng đồng bộ trong toàn thành phố: có 80% trường phổ thông quản lý và sử dụng các sổ điện tử trên hệ thống vnEdu, smas, zalo (Mầm non: 72,50%; tiểu học: 80%; THCS 78%)

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên trong toàn ngành đã được cấp và sử dụng thường xuyên Email tên miền (@bacninh.edu.vn. Các văn bản chỉ đạo của ngành đều được các đơn vị chuyển tiếp đến toàn thể cán bộ giáo viên.

- Triển khai hiệu quả cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định, các nhà trường thực hiện nghiêm túc nội dung này, tổ chức đánh giá, xếp loại và lấy kết quả làm tiêu chí để xét thi đua các đơn vị; triển khai hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và xóa mù chữ theo địa chỉ truy cập: http://pcgd.moet.gov.vn) đúng quy định. (32 đơn vị kết nối có đóng phí, nhà cung cấp VNPT; 28 đơn vị kết nối miễn phí, nhà cung cấp Viettel).

 **8. Chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp**

Hoàn thành biên bản nghiệm thu, bàn giao sản phẩm gói thầu số 01: Số hóa Sổ hộ tịch thuộc dự toán mua sắm “ Số hóa Sổ hộ tịch”.

Tổng số khối lượng hồ sơ hộ tịch đã số hóa (12 phường + phòng Tư pháp) là: 78.888 hồ sơ (cụ thể: Sổ đăng ký kết hôn: 15.651 hồ sơ, Sổ đăng ký khai sinh:
224.649 hồ sơ, Sổ đăng ký nhận cha, mẹ, con: 105 hồ sơ, Sổ cấp giấy xác nhận tìnhtrạng hôn nhân: 7.972 hồ sơ, Sổ khai tử: 8.104 hồ sơ, Sổ nuôi con nuôi: 13 hồ sơ,Sổ đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc: 1.394 hồ sơ).

**9. Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế**

Trung tâm y tế thành phố thường xuyên triển khai ứng dụng phần mềm trong lĩnh vực y tế dự phòng, quản lý các chương trình y tế bằng phần mềm từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số như phần mềm quản lý tiêm chủng, phần mềm quản lý bệnh truyền nhiễm, phần mềm quản lý bệnh không lây nhiễm, phần mềm chăm sóc sức khỏe sinh sản, phần mềm chương trình phòng chống suy dinh dưỡng …

Tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ số toàn diện tại các cơ sở khám chữa bệnh: Thẻ khám bệnh điện tử, kê đơn thuốc điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, đăng ký khám chữa bệnh bằng lấy số tự động triển khai thực hiện bệnh án điện tử tại đơn vị. … góp phần cải cách thủ tục hành chính, giảm quá tải tại cơ sở y tế, hạn chế tiếp xúc đông người, giảm nguy cơ lây nhiễm chéo, thuận lợi, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân.

**V. An toàn thông tin**

UBND thành phố đã ban hành quyết định Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn,; Quy chế sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin, mạng LAN, mạng Internet, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành của UBND thành phố Từ Sơn. Đồng thời hoàn thiện hồ sơ đề nghị Sở Thông tin và truyền thông phê duyệt cấp độ cho hệ thống thông tin tại UBND thành phố trong tháng 12/2022./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- BCĐ CĐS tỉnh (b/c);- Sở TT&TT tỉnh (b/c);- TT Thành uỷ, HĐND thành phố (b/c);- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);- Các cơ quan trực thuộc UBND thành phố;- UBND các phường;- Lưu VT UBND; VHTT. | **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Mạnh Cường** |